TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS - ST
Ngày: 22-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Nguyễn Thanh Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2019/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn M, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2002 tại thôn BT, xã BA, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: thôn BT, xã BA, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Vi Thị Nh; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01-10-2020 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ban quản lý di tích thành phố Chí Linh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn D – Chức vụ: Trưởng Ban quản lý di tích thành phố Chí Linh; địa chỉ: Thôn Thanh Tân, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trịnh Xuân Đ, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (*vắng mặt tại phiên tòa*).

+ Chị Vi Thị Nh, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Bãi Thảo 3, xã Bắc An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

+ Ông Phạm Văn N, sinh năm 1950 (*vắng mặt tại phiên tòa*).

Địa chỉ: Thôn Hố Dầu, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng*:*

- Cháu Phạm Văn H, sinh ngày 10-8-2005; địa chỉ: Thôn Hố Dầu, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Người giám hộ của cháu H: Anh Vũ Trí H – Bí thư đoàn xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Cháu Trung Quốc H, sinh ngày 11-9-2008

Người giám hộ của cháu H: Anh Trung Văn Hải, sinh năm 1972.

Đều có địa chỉ: Thôn Bãi Thảo 1, xã Bắc An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu dân cư Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Ông Vũ Trí M, sinh năm 1957

- Ông Nguyễn Quyết Th, sinh năm 1957

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957

Đều có địa chỉ: Thôn An Mô, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Anh Vũ Trí T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Hố Dầu, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05-9-2020, Hoàng Văn M và Phạm Văn H, sinh ngày 10-8-2005, trú tại thôn Hố Dầu, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang cùng chơi điện tử tại quán Internet ở khu vực xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì M rủ H đi trộm cắp tài sản tại đền Hóa thuộc thôn An Mô, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, H đồng ý. M về nhà lấy 01 con dao bằng

kim loại màu đen (loại một lưỡi), dài 41cm, bản rộng 6,5cm; 01 đoạn sắt soắn, ϕ 14 màu đen, dài 53cm; 01 đoạn sắt soắn ϕ 18 màu đen, dài 47,5cm, một đầu có hàn 02 mẩu sắt, mỗi mẩu dài 1,4cm, cách nhau 1,5cm, song song với nhau đem đến nhà H và lấy ở bếp nhà H 01 vỏ bao dứa đựng cám màu trắng xanh, cho dao và 02 thanh sắt vào bao để ở gầm giường và ở nhà H chơi. Đến tối ngày 06-9-2020 Hiếu gọi điện thoại cho Trung Quốc H, sinh ngày 11-9-2008, trú tại thôn Bãi Thảo 1, xã Bắc An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương bảo H mang xe đạp điện cho mượn để đi đòi nợ, H đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi xe đạp điện (xe đạp điện của anh Trung Văn H bố đẻ H cho H sử dụng để đi học) đến nhà H ngồi chơi điện thoại một lúc rồi ở lại nhà H ngủ. Khoảng 00 giờ ngày 07-9-2020, M và H gọi H dậy bảo đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. Khi đi, M lấy bao đựng dao, thanh sắt giấu ở gầm giường và lấy thêm ở bếp nhà H 01 vỏ bao dứa đựng cám viền màu vàng cầm theo rồi điều khiển xe đạp điện chở H, H đi đến đền Hoá. Đến nơi, M để xe ở ngoài, cầm bao, dụng cụ rồi cả ba người trèo tường vào khuôn viên và đi đến chỗ cửa ở đầu hồi Đền, quan sát thấy trong Đền thắp điện sáng, không có ai, M lấy hai thanh sắt mang theo, cho thanh sắt vào khe cửa, cả ba thay phiên nhau kích cho then cửa gỗ dịch chuyển rơi ra. Mở được cửa thì H ở ngoài cảnh giới, M cầm theo thanh sắt, H cầm theo vỏ bao dứa cùng vào trong rồi đi đến chỗ để các hòm công đức. M dùng thanh sắt đưa vào phá 03 ổ khoá của 03 hòm công đức, lấy khóa, tiền trong hòm bỏ vào bao rồi cả ba cầm tiền, công cụ đi lối cũ ra chỗ để xe đạp điện. M chở H, H về nhà H vào nhà vệ sinh đổ tiền ra nền kiểm đếm được 12.554.000đ. Sau đó M chia cho H 1.400.000đ, còn 7.650.000đ; chiều cùng ngày M, H đem đến quán mua bán điện thoại và dịch vụ chuyển tiền Tuấn Thành, địa chỉ Lịch Sơn- Cẩm Lý- Lục Nam- Bắc Giang nói dối là tiền đập lợn đất nhờ chuyển vào tài khoản của M, M giữ 800.000đ; còn 2.704.000đ tiền lẻ để ở vỏ xô sơn trong nhà vệ sinh. Sau đó M rút tiền trong tài khoản đưa cho Hiếu 4.100.000đ để mua xe mô tô, Hiếu mua xe mô tô nhãn hiệu Sperthanda, màu sơn nâu, biển số 98N4-8070 của ông Trịnh Xuân Đ, sinh năm 1951 ở phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang hết 3.600.000đ, còn lại 500.000đ Hiếu tiêu sài cá nhân hết; M, H cùng tiêu sài hết 700.000đ, H tiêu sài hết số tiền được chia. Ngày 01-10-2020 Hoàng Văn M bị bắt tạm giam.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu: Hoàng Văn M đã tự nguyện giao nộp 3.200.000đ còn lại trong tài khoản; anh Trung Văn H giao nộp chiếc xe đạp điện nhãn hiệu DTP BIKE, màu sơn đen; Phạm Văn H giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sporthonda, màu sơn nâu, BKS 98N4-8070; Công an xã Cẩm Lý- huyện Lục Nam- tỉnh Bắc Giang thu giữ và bàn giao cho Cơ quan CSĐT công an thành phố Chí Linh số tiền 2.740.000đ; 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại một lưỡi), dài 41cm, bản rộng 6,5cm; 01 đoạn sắt soắn, ϕ 14 màu đen, dài 53cm; 01 đoạn sắt soắn ϕ 18 màu đen, dài 47,5cm, một đầu có hàn 02 mẩu sắt, mỗi mẩu dài 1,4cm, cách nhau 1,5cm, song song với nhau; 03 chiếc khóa treo ngang thường nhãn hiệu Việt Tiệp, phần thân bằng gang màu đen, phần tai khóa

bằng kim loại sáng màu; 02 vỏ bao dứa đựng cám, 01 vỏ xô sơn; ông Hoàng Văn Dũng, Trưởng ban quản lý di tích thành phố Chí Linh giao nộp 03 chìa khóa màu trắng; ông Trịnh Xuân Đ giao nộp 3.600.000đ tiền bán xe cho H.

Cơ quan CSĐT Công an Chí Linh đã trả lại cho đại diện Ban quản lý đền Hóa tổng số tiền 9.504.000đ; trả lại chiếc xe đạp điện màu đen cho anh Trung Văn H và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sporthonda, màu sơn nâu, biển số 98N4-8070 cho ông Trịnh Xuân Đ. Số vật chứng còn lại, hiện được nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60 ngày 10-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận, tại thời điểm ngày 07-9-2020: 03 chiếc khóa treo ngang thường nhãn hiệu Việt Tiệp, phần thân bằng gang màu đen, phần tai khóa bằng kim loại sáng màu, mỗi chiếc có trị giá là 36.000đ, tổng giá trị là 108.000đ.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Vi Thị Nh trình bày: Số tiền 560.000đ bà giao nộp bồi thường cho bị hại là tiền lao động của bị cáo, bà không có quyền lợi nghĩa vụ gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 08 đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen; 01 đoạn sắt soắn ϕ 14 màu đen; 01 đoạn sắt soắn ϕ 18 màu đen và 03 chiếc khóa kèm 03 chìa khóa nhãn hiệu Việt Tiệp; 02 vỏ bao dứa đựng cám, 01 vỏ xô sơn; về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, do tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật hạn chế nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ, ngày 07-9-2020 tại đền Hóa thuộc thôn An Mô, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương Hoàng Văn M, Phạm Văn H, sinh ngày 10-8-2005; Trung Quốc H, sinh ngày 11-9-2008 lợi dụng sơ hở đã có hành vi dùng thanh sắt soắn, ф 14 và thanh sắt soắn ф 18 kích mở cửa, phá khóa hòm công đức lấy của Ban quản lý đền Hóa tổng số tiền 12.554.000đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện. Lợi dụng đêm tối, lợi dụng sơ hở của bị hại trong khi quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo khởi xướng rủ H và H là người dưới 18 tuổi đi thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu 01tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho Ban quản lý di tích, người đại diện theo pháp luật của Bản quản lý di tích có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện ban quản lý di tích đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Phạm Văn H, sinh ngày 10-8-2005 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm

hành chính đối với H là có căn cứ. Đối với Trung Quốc H, sinh ngày 11-9-2008 chưa đủ tuổi bị xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra xử lý.

Đối với anh Trung Văn H là bố đẻ của Trung Quốc H không biết việc H và các đối tượng sử dụng xe đạp điện của mình đi trộm cắp tài sản và ông Trịnh Xuân Đ bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sporthonda, màu sơn nâu, BKS 98N4-8070 cho Phạm Văn Hiếu, ông Đoàn không biết Hiếu sử dụng tiền chiếm đoạt để mua nên không đặt ra xử lý.

Đối với 02 điện thoại di động trong gắn sim, đều không rõ số thuê bao, Hiếu, Huy sử dụng để liên lạc, cả hai đã làm rơi mất, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại một lưỡi), dài 41cm, bản rộng 6,5cm; 01 đoạn sắt soắn, ф 14 màu đen, dài 53cm; 01 đoạn sắt soắn ф 18 màu đen, dài 47,5cm, một đầu có hàn 02 mẩu sắt, mỗi mẩu dài 1,4cm, cách nhau 1,5cm, song song với nhau đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; đối với 03 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, phần thân bằng gang màu đen, phần tai khóa bằng kim loại sáng màu kèm theo 03 chìa khóa bằng kim loại; 02 vỏ bao dứa đựng cám, 01 vỏ xô sơn được giao nộp không có yêu cầu nhận lại, các vật dụng đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm tuy nhiên bị cáo M là đối tượng hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; Điều 38, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 01-10-2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen loại một lưỡi, dài 41cm, bản rộng 6,5cm; 01 đoạn sắt soắn, ф 14 màu đen, dài 53cm; 01 đoạn sắt soắn ф 18 màu đen, dài 47,5cm, một đầu có hàn 02 mẩu sắt, mỗi mẩu dài 1,4cm, cách nhau 1,5cm, song song với nhau; 03 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp phần thân bằng gang màu đen, phần tai khóa bằng kim loại sáng màu kèm theo 03 chìa khóa Việt Tiệp bằng kim loại; 02 vỏ bao dứa đựng cám, 01 vỏ xô sơn *(tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30-11-2020 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn M.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Bộ phận nghiệp vụ công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng